|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /2024/NQ-HĐNDDỰ THẢO | *Quảng Nam, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**KHÓA …….., KỲ HỌP THỨ …**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ**Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ – CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số …../TTr-UBND ngày …. tháng ….. năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số …../BCHĐND ngày ….. tháng …… năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số [82/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-82-2024-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-73-2019-nd-cp-quan-ly-dau-tu-cong-nghe-thong-tin-616790.aspx) ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [73/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-73-2019-nd-cp-quan-ly-dau-tu-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-su-dung-nguon-von-ngan-sach-423247.aspx) ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bao gồm:

- Các hoạt động đầu tư hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu để thiết lập, hình thành hệ thống nhằm mục đích tạo lập, cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, sau khi được phân bổ dự toán ngân sách nhà nước.

- Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường, sau khi được phân bổ dự toán ngân sách nhà nước.

b) Đối với các hoạt động đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin quy định tại điểm a khoản này sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau (không có vốn đầu tư công) trong đó nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước chiếm tỷ trọng từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư, dự toán thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin**

1. Người đứng đầu đơn vị sử dụng ngân sách có thẩm quyền quyết định đối với hoạt động đầu tư hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu quy định tại khoản 24 Điều 3 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP được bổ sung bởi điểm h khoản 2 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP và hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường; tự chịu trách nhiệm về hồ sơ, trình tự, thủ tục và thực hiện mua sắm theo quy định.

2. Trường hợp hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin khác không thuộc khoản 1 Điều này sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, sau khi được phân bổ dự toán theo quy định thì thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Khóa …., Kỳ họp thứ ……thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;- Các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông;- Thường trực Tỉnh ủy;- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy; - HĐND-UBND các huyện, thị xã, thành phố;- UBND các xã, phường, thị trấn;- Cổng TTĐT tỉnh;- Lưu: VT, KTNS. | **CHỦ TỊCH** |